| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **KHU VỰC 4 - LAI CHÂU** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 38/2026/HSST
Ngày: 20/01/2026

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - L**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, ông: Lò Xuân Hải.

***Các hội thẩm nhân dân:***

- Ông: Nguyễn Công Đại; nghề nghiệp: Giáo Viên; nơi công tác: Trường Phổ thông dân tộc bán trú - Tiểu học P, xã B, tỉnh L.

- Bà: Trương Thế Phương Lan; nghề nghiệp: Công chức; nơi công tác: Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã H, tỉnh L.

***- Thư ký phiên tòa, bà***: Mào Thị Chiến - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 4 - L.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L, tham gia phiên tòa, bà: Phan Thị Tâm*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2025/TL-ST-HS, ngày 28 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2026/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo.

- **Lỳ Cá P:** Giới tính: Nữ; tên gọi khác: Không; sinh ngày 31/12/2008; tại: Xã P, tỉnh L; Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Bản L, xã P, tỉnh L; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: La Hủ; tôn giáo: Không; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Lỳ Lò H, sinh năm 1978 (đã chết) và con bà Pờ Ha D, sinh năm 1980 (*không rõ địa chỉ, nơi cư trú*); chồng, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/08/2025 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam M, thuộc trại tạm giam Công an tỉnh L - Có mặt.

- *Người giám hộ cho bị cáo Lỳ Cá P, anh*: Lỳ Cá Chừ, sinh năm 2006( *là anh trai ruột của bị cáo*) - Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản L, xã P, tỉnh L - Vắng mặt (*lý do không có mặt tại địa phương, nơi cư trú*).

- *Người đại diện của người dưới 18 tuổi phạm tội tham gia phiên tòa cho bị cáo Lỳ Cá P, bà*: Lù Phu De, sinh năm 1990; nghề nghiệp, chức vụ: Công chức; đơn vị công tác: Ủy ban mặt trận Tổ Quốc xã P, tỉnh L - Theo quyết định số: 24/2026/QĐ-UBND, ngày 12/01/2026 của Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh L - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lỳ Cá P, bà*: Nông Thị Minh Hạnh - Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh L - Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ, ngày 07/08/2025, Lỳ Cá P, một mình đi bộ từ bản P sang khu dân cư N thuộc bản P, xã M, tỉnh L, để tìm mua Heroine đem về sử dụng. Khi đang đi trên đường Quốc lộ 4H thuộc khu dân cư N thì gặp một người phụ nữ dân tộc La Hủ lạ mặt, khoảng 40 tuổi, không rõ nhân thân, lai lịch. Qua trao đổi, P mua được của người phụ nữ này 01 gói nilon màu hồng, bên trong có 02 gói Heroine, mỗi gói được gói bằng một mảnh nilon màu xanh, với giá 200.000 đồng, P cầm trong lòng bàn tay trái, sau đó đi bộ quay về bản P.

Vào hồi 14 giờ cùng ngày 07/08/2025, khi P đi đến khu vực cầu N thuộc bản P, xã M, thì gặp tổ công tác Công an xã M đang làm nhiệm vụ, do hoảng sợ nên P đã thả gói Heroine xuống đường, tổ công tác phát hiện và yêu cầu P nhặt lên. P đã tự nguyện nhặt lên giao nộp cho tổ công tác và thừa nhận gói Heroine là của P mua về để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 672/GĐ-KTHS ngày 10/08/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L, kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Lỳ Cá P, có khối lượng 0,62 gam; Mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Lỳ Cá P, gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại kết luận giám định độ tuổi trên người sống, số: 27/KLGĐĐT-PYQG ngày 03/09/2025 của Pháp y Quốc gia, kết luận: Lỳ Cá P có độ tuổi từ 17 năm 06 tháng đến 18 năm (*tại thời điểm giám định ngày 25/08/2025*). Căn cứ khoản 3 Điều 6 Thông tư số: 06/2018/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP-BLĐTBXH ngày 21/12/2018 về việc phối hợp thực hiện một số quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi. Tính đến thời điểm phạm tội ngày 07/08/2025 thì Lỳ Cá P đã 17 tuổi 06 tháng, nên thuộc trường hợp người dưới 18 tuổi phạm tội. Do vậy được áp dụng các quy định tại chương XII Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên. Quá trình điều tra, truy tố đã xác định Lỳ Cá P, sinh ngày 01/10/2004 và Lỳ Cá P, sinh ngày 31/12/2008, đều cùng một người là Lỳ Cá P, sinh ngày 31/12/2008.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT-VKS-KV4, ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L, đã truy tố Lỳ Cá P về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*). Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý:

- *Về trách nhiệm hình sự đối với*: Lỳ Cá P, về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm c khoản 1 Điều

249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*); khoản 1 Điều 119 và khoản 2 Điều 179 của Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024.

+. Xử phạt bị cáo Lỳ Cá P, từ: 18 (*mười tám*) tháng tù đến 24 (*hai mươi tư*) tháng tù, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo là người dưới 18 tuổi theo quy định tại khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+. Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) mảnh nilon màu xanh và 01 (một) mảnh nilon màu hồng, sau khi mở niêm phong trong một phong bì công văn màu trắng. Đây là vật chứng còn lại thu giữ của Lỳ Cá P.

+. Đối với 0,62 gam Heroine. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật giám định. Do vậy không đề cập xử lý.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay: Người đại diện cho bị cáo Lỳ Cá P, đồng ý với nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân ku vực 4 - L. Không có ý kiến tranh luận gì thêm, đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, người bào chữa đồng ý với nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân ku vực 4 - L, về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*); khoản 1 Điều 119 và khoản 2 Điều 179 của Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; đề nghị áp dụng các Điều 91, Điều 98, Điều 101 quy định tại chương XII của Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo. Xử phạt bị cáo mức án thấp nhất, bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 14 giờ ngày 07/08/2025, tại khu vực cầu N thuộc bản P, xã M, tỉnh L. Lỳ Cá P đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng là 0,62 gam để sử dụng, thì bị tổ công tác Công an xã M, tỉnh L, phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L, đã truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*) là hoàn toàn đúng người, đúng tội, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng  xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Bị cáo Lỳ Cá P luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 cần được xem xét áp dụng cho bị cáo.

Xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở bản L, xã P, tỉnh L, là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét áp dụng cho bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lỳ Cá P không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Lỳ Cá P có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 07/12, lớn lên ở nhà làm nghề lao động tự do tại địa phương, nhận thức pháp luật hạn chế, là người sử dụng chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi. Bị cáo nhận thức rõ

được hành vi tàng trữ chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, xét thấy: Bị cáo là người dưới 18 tuổi khi thực hiện hành vi phạm tội, căn cứ khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) mảnh nilon màu xanh và 01 (một) mảnh nilon màu hồng, sau khi mở niêm phong trong một phong bì công văn màu trắng. Đây là vật chứng còn lại thu giữ của Lỳ Cá P.

- Đối với 0,62 gam Heroine. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật giám định. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, là người dưới 18 tuổi khi thực hiện hành vi phạm tội, nghề nghiệp lao động tự do, sinh sống ở xã P, tỉnh L, là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Lỳ Cá P đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*); do vậy ý kiến của Kiểm sát viên, của người bào chữa và của người đại diện cho bị cáo tại phiên tòa, về: Tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử lý vật chứng; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; bị cáo là người dưới 18 tuổi nên được áp dụng các Điều 91, 98, 101 quy định tại chương XII Bộ luật hình sự năm 2015. Là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Quá trình điều tra xác định ngày 07/08/2025, Lỳ Cá P dương tính với chất ma túy (MOP), nhưng không thuộc các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*), do vậy Lỳ Cá P không đủ yếu tố cấu thành tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L, không truy tố Lỳ Cá P về tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*". Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11]. Đối với người phụ nữ dân tộc La Hủ lạ mặt đã bán Heroine với giá 200.000 đồng cho bị cáo Lỳ Cá P. Trong qúa trình điều tra không xác định được

lai lịch của người đàn ông này nên không đủ căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

*Vì các lẽ trên*

## QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Lỳ Cá P phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

- Căn cứ vào Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*); khoản 1 Điều 119 và khoản 2 Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên năm 2024.

+. Xử phạt bị cáo Lỳ Cá P: 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo Lỳ Cá P bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 07/08/2025.

- Về hình phạt bổ sung. Áp dụng khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lỳ Cá P.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+. Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) mảnh nilon màu xanh và 01 (một) mảnh nilon màu hồng, sau khi mở niêm phong trong một phong bì công văn màu trắng. Đây là vật chứng còn lại thu giữ của Lỳ Cá P.

+. Đối với 0,62 gam Heroine. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật giám định. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lỳ Cá P.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bào chữa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để bảo vệ lợi ích của bị cáo là người dưới 18 tuổi. Người đại diện cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án hoặc quyết định sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận**
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh L;
- Trại tạm giam CA tỉnh L;
- Phân trại tạm giam M;
- VKSND khu vực 4-L;
- Phòng THADS khu vực 4-L;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người đại diện cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
*(Đã ký)*

Lò Xuân Hải